

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số phường Rạch Giá năm 2026

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-BKHCN ngày 03/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia” (gọi tắt là Quyết định số 405/QĐ BKHCN).

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường Rạch Giá ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số phường Rạch Giá năm 2026, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2026.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ số chính, chỉ số thành phần của DTI trên địa bàn phường góp phần vào kết quả chỉ số chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Duy trì các nhóm chỉ số đã đạt điểm số cao, phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đề ra nhằm đảm bảo cải thiện, nâng cao các nhóm chỉ số đạt điểm thấp, chưa đạt điểm.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án nhằm nâng cao vị trí xếp hạng DTI phải tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang.

- Khai thác, huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai Kế hoạch.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị mình.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI

1. Hạ tầng và Nền tảng số

a) Chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của phường trong Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt tối thiểu 50% trở lên; tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 5G trên dân số đạt tối thiểu 50%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang đạt tối thiểu 90%.

b) Khai thác có hiệu quả các nền tảng số dùng chung theo Hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ gồm: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; (2) Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; (3) Hệ thống thông tin nguồn; (4) Trung tâm giám sát, điều hành thông minh; (5) Nền tảng AI (ví dụ: Các Trợ lý ảo hỗ trợ CCVC thực thi công vụ, Trợ lý ảo khác); (6) Kho dữ liệu dùng chung.

e) Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và một số hoạt động nâng cao khác.

2. Nhân lực số

a) Duy trì bộ phận/đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại phường; bố trí tối thiểu từ 02 công chức chuyên trách về chuyển đổi số để phục vụ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đảm bảo 100% công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số (gồm cả trên nền tảng học trực tuyến và trực tiếp) cho người dân (từ 15 tuổi trở lên) trên địa bàn phường, đảm bảo 90% người dân (từ 15 tuổi trở lên) được phổ cập kỹ năng số.

3. An toàn thông tin, an ninh mạng

a) Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ được phê duyệt.

b) Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng định kỳ cho hệ thống thông tin (tối thiểu 1 lần/2 năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 1 và theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc “Hệ thống thông tin chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin thì chưa đưa vào sử dụng”.

4. Hoạt động chính quyền số

a) Duy trì, cải thiện và nâng cấp Cổng thông tin điện tử của phường đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong

đó tập trung vào 04 nội dung: Cổng thông tin điện tử có gắn nhãn xác nhận đã kết nối với Hệ thống EMC; Cổng thông tin điện tử có đường dẫn trên trang chủ trở đến cổng thông tin điện tử mà trang trực thuộc.

b) Triển khai kết nối, đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại tỉnh và đảm bảo các dịch vụ phát sinh truy cập dữ liệu thường xuyên.

c) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu 80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình; 80% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho chính quyền số đạt tối thiểu 1% tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn.

5. Hoạt động kinh tế số

a) Phấn đấu kinh tế số đạt tối thiểu 10% GRDP.

b) Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp công nghệ số có mã ngành kinh doanh chính thuộc các mã ngành kinh tế số ICT và kinh tế số nền tảng).

c) Triển khai các giải pháp thúc đẩy thương mại điện tử, phấn đấu tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 20%.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%.

6. Hoạt động xã hội số

- Tăng cường, thúc đẩy, hỗ trợ phổ cập danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn, phấn đấu 90% người dân từ 14 tuổi trở lên có danh tính điện tử.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân đăng ký tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác, phấn đấu 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch còn đang hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ người dân ở độ tuổi trưởng thành (từ 14 tuổi trở lên) đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thực hiện các giao dịch điện tử, phấn đấu tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 50%.

- Triển khai giải pháp thúc đẩy triển khai, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn, phấn đấu tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt 95%.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng thông tin và truyền thông mức cơ bản cho người dân trên địa bàn, phấn đấu tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu 80%.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo khả năng cân đối ngân sách hằng năm trong dự toán được giao của các cơ quan, đơn vị, trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND phường

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện, đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao các chỉ số được phân công chủ trì, trong đó cần chỉ rõ những đơn vị cụ thể có liên quan cần phối hợp để cải thiện chỉ tiêu được giao trong Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường về mục tiêu, các chỉ số được giao chủ trì.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì yêu cầu phối hợp và thực hiện chế độ báo cáo khi có yêu cầu từ đơn vị chủ trì.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến tuyên truyền sâu rộng về nội dung Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động, quân chủng nhân dân, tăng cường tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số nói riêng và việc chuyển đổi số trên địa bàn phường nói chung.

- Định kỳ báo cáo tổng hợp số liệu hằng quý trước ngày 20 của tháng cuối quý, báo cáo hằng năm trước ngày 20 tháng 12 hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện thu thập, tổng hợp số liệu chung các chỉ số của Bộ chỉ số chuyên đổi số trên địa bàn phường; hằng quý, năm theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Hằng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch; kiểm tra, rà soát các nội dung thực hiện gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường về nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Thực hiện thông tin, tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán,

sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số; gắn kết Cải cách hành chính với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số phường Rạch Giá năm 2026. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc kịp thời gửi văn bản phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, hướng dẫn, xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. /.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- CT và các PCT.UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, vtthuyen



Dương Hồng Louán

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG RẠCH GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường)

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả dự kiến đạt được
I	Hạ tầng và Nền tảng số					
1	Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thể hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt tối thiểu 50% trở lên ; tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 5G trên dân số đạt tối thiểu 50% ; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang đạt tối thiểu 90%	Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Doanh nghiệp Viễn thông - Internet trên địa bàn phường	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt tối thiểu 50% trở lên ; tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 5G trên dân số đạt tối thiểu 50% ; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng

						rộng cấp quang đạt tối thiểu 90%
2	Khai thác Trung tâm dữ liệu phục vụ Chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây		Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	(Theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ)
3	Khai thác, sử dụng các nền tảng số dùng chung của tỉnh theo danh mục yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; (2) Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh; (3) Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; (4) Trung tâm giám sát, điều hành thông minh cấp tỉnh; (5) Nền tảng AI cấp tỉnh (ví dụ: Các Trợ lý ảo CCVC thực thi công vụ, Trợ lý ảo khác); Kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh	Vận hành các ứng dụng, dịch vụ trên môi trường điện toán đám mây để phục vụ các cơ quan nhà nước và toàn xã hội	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	(Theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ)
4	Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và một số hoạt động nâng cao khác	Ứng dụng các công cụ AI phổ biến hiện nay (như: ChatGPT, Gemini, Notion AI, Canva AI,...) phục vụ công tác quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ,	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	(Theo hướng dẫn của tỉnh)



		công chức, người dân, doanh nghiệp và một số hoạt động nâng cao khác					
II	Nhân lực số						
5	Bố trí tối thiểu từ 02 công chức, viên chức trở lên chuyên trách về chuyển đổi số để phục vụ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số	- Ban hành Quyết định giao hoặc văn bản phân công bộ phận/đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số - Ban hành Quyết định giao hoặc văn bản phân công công chức, viên chức chuyên trách về chuyển đổi số.	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Bố trí tối thiểu từ 02 công chức, viên chức trở lên chuyên trách về chuyển đổi số	
6	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng hoặc cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn đảm bảo 100% công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 có các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số Tổ chức hoặc cử đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	100% công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng	
7	Tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số (gồm cả trên nền tảng học trực tuyến và trực tiếp) cho người dân (từ 15 tuổi trở lên) trên địa bàn tỉnh, đảm bảo	Tham gia trên hệ thống học liệu số trên ứng dụng SmartAnGiang, phục vụ Chương trình “Bình dân học vụ số” và “Học tập suốt đời” tại tỉnh An Giang	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	90% người dân (từ 15 tuổi trở lên) được phổ cập kỹ năng số	

	90% người dân (từ 15 tuổi trở lên) được phổ cập kỹ năng số	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng Bình dân học vụ số, Tổ công nghệ số cộng đồng và các hoạt động xã hội hóa, ưu tiên triển khai tại nông thôn, vùng sâu vùng xa và với nhóm người cao tuổi	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
III	An toàn thông tin, an ninh mạng					
8	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, bảo đảm 100% hệ thống thông tin xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và được phê duyệt theo quy định; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ được phê duyệt	Văn phòng HEND và UBND phường, các cơ quan có liên quan	Năm 2026	Văn phòng HEND và UBND phường	Công an phường	Hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ được phê duyệt
9	Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng định kỳ cho hệ thống thông tin (tối thiểu 1 lần/2 năm đối với hệ thống thông tin cấp độ) và theo hướng dẫn của Công an tỉnh; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc “Hệ	Văn phòng HEND và UBND phường, các cơ quan có liên quan	Năm 2026	Văn phòng HEND và UBND phường	Công an phường	Hệ thống thông tin kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng định kỳ theo quy định

	thống thông tin chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin thì chưa đưa vào sử dụng”							
IV	Hoạt động chính quyền số							
10	Duy trì, cải thiện và nâng cấp, Công thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó tập trung vào 04 nội dung: Công thông tin điện tử có gắn nhãn xác nhận đã kết nối với Hệ thống EMC; Công thông tin điện tử có đường dẫn trên trang chủ trở đến công thông tin điện tử mà trang trực thuộc	Xây dựng Kế hoạch và triển khai nâng cấp Công thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT	Năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan đơn vị có liên quan	Trang thông tin điện tử của xã đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại theo Thông tư số 22/2023/TT- BTTTT		80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình; 80%
11	Khai thác các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức và đảm bảo các dịch vụ phát sinh truy cập dữ liệu thường xuyên		Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan			
12	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu 80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình; 80% người dân và doanh nghiệp sử dụng		Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan			

	dịch vụ công trực tuyến; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến				người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến
13	Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho chính quyền số đạt tối thiểu 1% tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho chính quyền số đạt tối thiểu 1% tổng chi ngân sách
V	Hoạt động Kinh tế số				
14	Phần đầu kinh tế số đạt tối thiểu 10% GRDP	Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của tỉnh
		Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của tỉnh

15	Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp công nghệ số có mã ngành kinh doanh chính thuộc các mã ngành kinh tế số ICT và kinh tế số nền tảng), phân đầu tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân đạt tối thiểu 1%.	Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân đạt tối thiểu 1%
16	Triển khai các giải pháp thúc đẩy thương mại điện tử, phân đầu tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 20%		Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ trọng mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 20%	
17	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; phân đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%		Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%	
VI	Hoạt động xã hội số						

18	Tăng cường, thúc đẩy, hỗ trợ phổ cập danh tính từ cho người dân trên địa bàn tỉnh, phấn đấu 90% người dân từ 14 tuổi trở lên có danh tính điện tử	Năm 2026	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	90% người dân từ 14 tuổi trở lên có danh tính điện tử
19	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân đăng ký tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác, phấn đấu 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch còn đang hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	95% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch còn đang hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác
20	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ người dân ở độ tuổi trưởng thành (từ 14 tuổi trở lên) đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thực hiện các giao dịch điện tử, phấn đấu tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 50%	Phối hợp Doanh nghiệp cung cấp chữ ký số công cộng triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký cấp, sử dụng chữ ký số công cộng cho người dân trên ứng dụng VNeID	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 50%
21	Triển khai giải pháp thúc đẩy triển khai, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn phường, phấn đấu tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt 95%	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt 95%

22	Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng thông tin và truyền thông mức cơ bản cho người dân trên địa bàn tỉnh, phấn đấu tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu 80%	Phát triển hệ thống học liệu số trên ứng dụng SmartAnGiang, phục vụ Chương trình “Bình dân học vụ số” và “Học tập suốt đời” Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng Bình dân học vụ số, Tổ công nghệ số cộng đồng và các hoạt động xã hội hóa, ưu tiên triển khai tại nông thôn, vùng sâu vùng xa và với nhóm người cao tuổi	Năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu 80%
----	---	---	-----------------	-----------------------------------	---	--